

ĐỀ CHÍNH THỨC

ĐỀ THI MÔN: NGỮ VĂN

Ngày thi: 01/6/2015

Thời gian làm bài: 120 phút (Không kể thời gian phát đề)

(Đề thi gồm có: 01 trang)

Câu 1: (2,0 điểm)

a) Đọc hai câu thơ và trả lời các câu hỏi bên dưới:

Mẹ già gạo mẹ nuôi bộ đội

Nhịp chày nghiêng giấc ngủ em nghiêng

(Nguyễn Khoa Điềm - *Khúc hát ru những em bé lớn trên lưng mẹ*)

Từ *nghiêng* nào được dùng theo nghĩa chuyển? Phương thức chuyển nghĩa của từ đó?

b) Nêu tình huống chính của truyện ngắn *Làng* (Kim Lân) và cho biết vai trò của tình huống ấy trong tác phẩm?

Câu 2: (3,0 điểm)

Viết đoạn văn diễn đạt ý: *Điều kì diệu của lời cảm ơn.*

Câu 3: (5,0 điểm)

... *Người đồng mình thương lắm con ơi*
Cao đo nỗi buồn
Xa nuôi chí lớn
Dẫu làm sao thì cha vẫn muốn
Sống trên đá không chê đá gập ghềnh
Sống trong thung không chê thung nghèo đói
Sống như sông như suối
Lên thác xuống ghềnh
Không lo cực nhọc
Người đồng mình thô sơ da thịt
Chẳng mấy ai nhỏ bé đâu con
Người đồng mình tự đục đá kê cao quê hương
Còn quê hương thì làm phong tục
Con ơi tuy thô sơ da thịt
Lên đường
Không bao giờ nhỏ bé được
Nghe con.

(Y Phương – *Nói với con*, **Ngữ văn 9**, tập hai,

NXB Giáo dục Việt Nam 2012, trang 72 - 73)

Viết bài văn nghị luận làm rõ điều nhà thơ Y Phương muốn “nói với con” trong đoạn thơ trên.

---HẾT---

Họ và tên thí sinh: _____

Số báo danh: _____

Chữ ký GT1: _____

Chữ ký GT2: _____

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ CHÍNH THỨC MÔN: NGỮ VĂN

Ngày thi: 01/6/2015

(Hướng dẫn chấm gồm có: 02 trang)

I. Hướng dẫn chung

1) Nếu học sinh làm bài không theo cách nêu trong đáp án nhưng đúng, chính xác, chặt chẽ thì cho đủ số điểm của câu đó.

2) Việc chi tiết hóa (nếu có) thang điểm trong hướng dẫn chấm phải bảo đảm không làm sai lệch hướng dẫn chấm và phải được thống nhất thực hiện trong tổ chấm.

II. Đáp án và thang điểm

Câu 1: (2,0 điểm)

NỘI DUNG	ĐIỂM
a) Xác định từ <i>nghiêng</i> mang nghĩa chuyển và phương thức chuyển nghĩa + Từ <i>nghiêng</i> trong “ <i>giấc ngủ em nghiêng</i> ” được dùng theo nghĩa chuyển.	0,5
+ Phương thức chuyển nghĩa: ẩn dụ.	0,5
b) Tình huống chính của truyện ngắn <i>Làng</i> - Nêu tình huống truyện: Ông Hai nghe tin làng Chợ Dầu theo giặc.	0,5
- Vai trò của tình huống truyện: thể hiện sâu sắc diễn biến tâm lí nhân vật; bộc lộ lòng yêu làng, yêu nước của ông Hai.	0,5

Câu 2: (3,0 điểm)

NỘI DUNG	ĐIỂM
a. Yêu cầu về kĩ năng Thí sinh biết cách viết đoạn văn nghị luận xã hội làm rõ ý theo yêu cầu đề bài. Kết cấu chặt chẽ, diễn đạt lưu loát; không mắc lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp.	
b. Yêu cầu về kiến thức Thí sinh có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau nhưng lập luận phải hợp lí; cần làm rõ được ý chính sau: Cảm ơn là từ ngữ ngắn gọn, giản dị, được dùng hằng ngày nhưng lại có ý nghĩa vô cùng quan trọng trong giao tiếp: - Thể hiện một lối sống đẹp, cách cư xử có văn hóa của con người. - Làm cho mọi người trở nên thân thiện, gần gũi nhau hơn. - Có tác dụng động viên, khuyến khích lối sống đẹp trong xã hội. ...v.v.	3,0

Câu 3: (5,0 điểm)

NỘI DUNG	ĐIỂM
a. Yêu cầu về kĩ năng Biết cách làm bài văn nghị luận về một đoạn thơ, bài thơ. Bài viết có kết cấu chặt chẽ, luận điểm, bố cục rõ ràng, hợp lí; diễn đạt lưu loát, văn có hình ảnh, cảm xúc; không mắc lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp, ...	
b. Yêu cầu về kiến thức Trên cơ sở những hiểu biết về tác giả Y Phương và đoạn trích bài thơ <i>Nói với con</i> , thí sinh có thể làm bài theo nhiều cách khác nhau nhưng cần làm rõ được các ý cơ bản sau:	

<p>* Nêu được vấn đề cần nghị luận</p>	1,0
<p>* Lời "nói với con" của Y Phương</p>	
<p>- <i>Nội dung</i> Tác giả làm nổi bật những đức tính cao đẹp của <i>người đồng mình</i> (những người cùng sống trên một miền đất, cùng quê hương, cùng dân tộc), từ đó gửi gắm mong ước của người cha qua lời tâm tình với con. + <i>Người đồng mình</i> sống vất vả mà mạnh mẽ, khoáng đạt, bền bỉ gắn bó với quê hương dẫu còn cực nhọc, đói nghèo. Từ đó, người cha mong muốn con phải có nghĩa tình chung thủy với quê hương, biết trân trọng nơi mình sinh thành, biết chấp nhận và vượt qua gian nan, thử thách bằng ý chí, niềm tin của mình. + <i>Người đồng mình</i> mộc mạc nhưng giàu chí khí, niềm tin. Họ có thể <i>thô sơ da thịt</i> nhưng không hề <i>nhỏ bé</i> về tâm hồn, về ý chí và mong ước xây dựng quê hương. Chính những con người như thế, bằng sự lao động cần cù, nhẫn nại hằng ngày, đã làm nên quê hương với truyền thống, phong tục tập quán tốt đẹp. Từ đó, người cha mong muốn con biết tự hào với truyền thống quê hương, trên đường đời phải làm những điều lớn lao, phải sống cao thượng để xứng đáng là <i>người đồng mình</i>. Đó là cơ sở để con tự tin mà vững bước.</p>	2,0
<p>- <i>Nghệ thuật</i> + Giọng điệu thiết tha, triu mến. + Xây dựng các hình ảnh cụ thể mà có tính khái quát, mộc mạc mà vẫn giàu chất thơ. + Cách dùng từ ngữ giản dị, chân chất theo phong cách người miền núi. + Bố cục chặt chẽ, dẫn dắt tự nhiên; một số phép tu từ đặc sắc...</p>	1,0
<p>* Đánh giá Đoạn thơ tiêu biểu cho phong cách thơ Y Phương. Tâm hồn <i>người đồng mình</i> được biểu hiện thật trong sáng, chân thực và đầy sức mạnh. Những chân lí đơn sơ về giá trị con người được tái tạo trong một thứ ngôn ngữ dễ hiểu, dễ nhớ, mang đặc điểm tư duy của người miền núi nhưng vẫn hấp dẫn và đầy cảm xúc.</p>	1,0
<p>Lưu ý chung: 1. Đây là <i>đáp án mở</i>, thang điểm không quy định chi tiết đối với từng ý nhỏ, chỉ nêu mức điểm của các phần nội dung lớn nhất thiết phải có. Việc chi tiết hóa điểm số do tổ chấm thi thống nhất. 2. Chỉ cho điểm tối đa theo thang điểm với những bài viết <i>đáp ứng</i> đầy đủ những yêu cầu đã nêu ở mỗi câu, đồng thời phải được triển khai chặt chẽ, diễn đạt lưu loát, có cảm xúc. 3. Khuyến khích những bài viết có sáng tạo. Chấp nhận bài viết không giống <i>đáp án</i>, có những ý ngoài <i>đáp án</i>, nhưng phải có căn cứ xác đáng và lí lẽ thuyết phục. 4. Không cho điểm cao đối với những bài chỉ nêu chung chung, sáo rỗng. 5. Cấn trừ điểm đối với những lỗi về hành văn, ngữ pháp và chính tả.</p>	

---HẾT---